

Số: /TTr-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

**Đề nghị thông qua Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000)
Khu công nghiệp Tam Anh 2 thuộc Khu công nghiệp Tam Anh,
Khu kinh tế mở Chu Lai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế; Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý Khu công nghiệp và Khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa X thông qua Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Tam Anh 2 thuộc Khu công nghiệp Tam Anh, Khu kinh tế mở Chu Lai; với các nội dung như sau:

I. TRÌNH TỰ LẬP QUY HOẠCH

1. Căn cứ lập quy hoạch

- Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

- Chủ trương lập quy hoạch:

+ Công văn số 7639/UBND-KTN ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc lập các đồ án quy hoạch phân khu 1/2.000 các khu công nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế mở Chu Lai;

+ Công văn số 1059/VPUBND-KTN ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc hoàn chỉnh đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Tam Anh 2, Khu kinh tế mở Chu Lai.

- Nhiệm vụ khảo sát và dự toán: nhiệm vụ khảo sát và dự toán lập đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2.000) Khu công nghiệp Tam Anh 2, Khu kinh tế mở Chu Lai tại Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 của UBND tỉnh.

2. Công tác lấy ý kiến

- Cộng đồng dân cư và chính quyền địa phương: UBND huyện Núi Thành; Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN và các đoàn thể xã Tam Anh Nam, Tam Anh Bắc; Bí thư chi bộ, Trưởng ban nhân dân, Trưởng ban công tác mặt trận các thôn nằm trong phạm vi quy hoạch thuộc xã Tam Anh Nam, Tam Anh Bắc; Tổ trưởng Tổ đoàn kết và cộng đồng dân cư nằm trong phạm vi quy hoạch thuộc xã Tam Anh Nam, Tam Anh Bắc: Biên bản làm việc ngày 30/9/2021 về việc tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan về đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Tam Anh 2;

- Các Sở, Ban, ngành liên quan: UBND tỉnh và các Sở, Ban, Ngành của tỉnh tại Công văn số 1059/VPUBND-KTN ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc hoàn chỉnh đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Tam Anh 2, Khu kinh tế mở Chu Lai;

- Bộ Xây dựng: Công văn số 314/BXD-QHKT ngày 27/01/2022 của Bộ Xây dựng về việc góp ý đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Tam Anh 2 thuộc Khu Kinh tế mở Chu Lai;

- Hội đồng thẩm định: Công văn số 414/SXD-PQH ngày 28/3/2022 của Sở Xây dựng – cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định (kèm theo phụ lục kiểm tra) và Thông báo số 34/TB-SXD ngày 25/4/2022 của Hội đồng thẩm định đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1.2000) Khu Công nghiệp Tam Anh 2, Khu Kinh tế mở Chu Lai kèm theo phiếu ý kiến của thành viên Hội đồng thẩm định.

- Giải trình tiếp thu ý kiến: Hồ sơ đã được Ban Quản lý các Khu Kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổng hợp ý kiến của các Sở, Ban, ngành và ý kiến Hội đồng thẩm định quy hoạch xây dựng ngày 31/3/2022 tại Báo cáo số 83/BC-KKTCN ngày 21/4/2022; Công văn số 54/BC-KKTCN ngày 15/3/2022 về việc tiếp thu, giải trình và hoàn thiện đồ án theo các nội dung góp ý của Bộ Xây dựng về đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu Công nghiệp Tam Anh 2, Khu kinh tế mở Chu Lai và Báo cáo thẩm định số 99/BC-SXD ngày 26/4/2022 của Sở Xây dựng về nội dung trình Hội đồng

nhân dân tỉnh cho ý kiến thông qua về đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Tam Anh 2 thuộc Khu công nghiệp Tam Anh, Khu kinh tế mở Chu Lai; Báo cáo số 120/BC-SXD ngày 18/5/2022 của Sở Xây dựng về điều chỉnh phương án giải quyết nhà ở, công trình phúc lợi về văn hóa, giáo dục, y tế, thể thao cho người lao động trong Khu công nghiệp tại Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Tam Anh 2 thuộc Khu công nghiệp Tam Anh, Khu kinh tế mở Chu Lai; Báo cáo số 157/BC-SXD ngày 15/6/2022 của Sở Xây dựng về cập nhật lại cao độ giao thông, cao độ san nền, thoát nước tại đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2.000) Khu công nghiệp Tam Anh 2 thuộc Khu công nghiệp Tam Anh, Khu kinh tế mở Chu Lai.

II. NỘI DUNG HỒ SƠ QUY HOẠCH

1. Tên đồ án: Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2.000) Khu Công nghiệp Tam Anh 2 thuộc Khu Công nghiệp Tam Anh, Khu Kinh tế mở Chu Lai.

2. Phạm vi nghiên cứu và ranh giới lập quy hoạch

a) Phạm vi: thuộc Khu Công nghiệp Tam Anh, Khu Kinh tế mở Chu Lai, có địa giới hành chính thuộc xã Tam Anh Nam và xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành, có ranh giới tiếp giáp như sau:

- Phía Đông Nam: giáp Khu công nghiệp Tam Anh 1 và Khu công nghiệp phục vụ nông - lâm nghiệp Nam Tam Anh;

- Phía Đông Bắc: giáp hành lang cách ly của tuyến đường dây điện 220KV;

- Phía Tây Nam: giáp Đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi;

- Phía Tây Bắc: giáp Khu công nghiệp Tam Anh - Hàn Quốc và đất quy hoạch đất công nghiệp.

Theo đó, ranh giới quy hoạch khớp nối với các hồ sơ quy hoạch Khu công nghiệp Tam Anh - Hàn Quốc, Khu công nghiệp phục vụ nông - lâm nghiệp Nam Tam Anh được cấp có thẩm quyền phê duyệt, khớp nối với tuyến hạ tầng tại khu vực; phù hợp ranh giới chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Tam Anh - An An Hòa đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 397/QĐ-TTg ngày 19/3/2021 và Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Khu công nghiệp Tam Anh - An An Hòa tại Quyết định số 1562/QĐ-BTNMT ngày 16/7/2020.

b) Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch: 435,80 ha.

3. Tính chất khu vực lập quy hoạch

- Là khu công nghiệp sinh thái.

4. Chỉ tiêu cơ bản

a) Về lao động:

- Số người lao động trung bình: khoảng 45 người/ha;
- Tổng số người lao động toàn Khu công nghiệp: khoảng 20.000 người.

b) Các chỉ tiêu đất đai và hạ tầng kỹ thuật:

Áp dụng theo các quy định về Khu công nghiệp sinh thái theo Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ; Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ; Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng Ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng và Thông tư 01/2016/TT-BXD ngày 01/02/2016 của Bộ Xây dựng Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật.

5. Định hướng ngành nghề thu hút đầu tư:

Ngành nghề thu hút chính trong Khu công nghiệp: công nghiệp điện, điện tử, cơ khí; công nghiệp phụ trợ cơ khí; công nghiệp thực phẩm, đồ uống, dược liệu, nội thất, vật liệu xây dựng, công nghệ mới.

6. Quy hoạch sử dụng đất

Bảng cân bằng quy hoạch sử dụng đất

TT	Loại đất	Kí hiệu	Diện tích (Ha)	Tỷ lệ (%)
1	Đất khu hành chính, TMDV	HC-TM	7,81	1,79
2	Đất cây xanh, mặt nước		88,83	20,38
2.1	Đất cây xanh	CX	86,19	19,78
2.2	Mương thoát nước	TN	2,27	0,52
2.3	Mương thủy lợi	TL	0,37	0,08
3	Đất nhà máy, kho tàng	CN	288,49	66,20
4	Đất khu kỹ thuật	HTKT	6,15	1,41
5	Đất giao thông, hạ tầng		44,52	10,22
TỔNG			435,80	100,0

7. Quy hoạch phân khu chức năng và kiến trúc cảnh quan:

Khu công nghiệp được định hướng với các chỉ tiêu xây dựng đạt tiêu chí là Khu công nghiệp sinh thái, với các khu vực với chức năng chính như sau:

- Khu vực nhà máy, kho tàng: bố trí theo từng cụm tập trung theo hệ thống giao thông, hạ tầng khung của Khu công nghiệp. Các nhà máy sản xuất được định hướng bố trí tập trung theo từng cụm chức năng ngành nghề để thuận tiện trong việc kêu gọi đầu tư.

- Khu vực điều hành, dịch vụ: bố trí tập trung tại 01 khu vực, tiếp giáp 02 trục giao thông chính của Khu công nghiệp.

- Khu hạ tầng kỹ thuật tập trung: bố trí tập trung tại 01 khu vực, tiếp giáp với hệ thống mương thoát nước hiện trạng tại khu vực.

- Khu cây xanh: bao gồm khu công viên tập trung, cây xanh cách ly Khu công nghiệp và các khu vực cây xanh dọc theo các trục đường chính trong Khu công nghiệp.

8. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) San nền và thoát nước mưa

* San nền: cao độ thiết kế san nền theo cao độ mép vỉa hè, gồm:

- *Khu vực phía Tây Bắc đường N2 và phía Tây Nam đường D3*: khu vực này có địa hình tương đối cao và độ dốc địa hình lớn. Hướng san nền thấp dần về phía Đông Nam.

- *Khu vực phía Đông Nam đường N2 và phía Tây Nam đường D3*: khu vực này có địa hình đồi xen lẫn với ruộng. Hướng san nền thấp dần về phía Tây Bắc và Đông Nam.

- *Khu vực phía Đông Bắc đường D3*: khu vực này có địa hình tương đối bằng phẳng. Hướng san nền thấp dần về phía Tây Bắc và Đông Nam.

- Giải pháp san nền ưu tiên cân bằng đào đắp tại chỗ; ưu tiên san lấp các công trình trong Khu kinh tế mở Chu Lai.

b) Giải pháp thoát nước mưa

* Phân lưu vực thoát nước mưa

Khu vực quy hoạch phân thành 03 lưu vực chính:

- Lưu vực 1: từ đường N3 về phía Đông Nam đến hết phạm vi quy hoạch, toàn bộ nước mặt được thu gom đầu nối vào hệ thống thoát nước mưa đổ về hướng Đông Nam của khu vực quy hoạch.

- Lưu vực 2: từ đường N3 và đường D3 về phía Tây đến hết phạm vi quy hoạch, toàn bộ nước mặt được thu gom bằng hệ thống thoát nước dọc rồi đổ vào mương thoát nước hình thang B800 theo hướng Tây Bắc của khu vực quy hoạch.

- Lưu vực 3: từ đường N3 và đường D3 về phía Bắc đến hết phạm vi quy hoạch, toàn bộ nước mặt được thu gom bằng hệ thống thoát nước dọc rồi đổ vào mương thoát nước hình thang B800 theo hướng Tây Bắc của khu vực quy hoạch.

* Mạng lưới thoát nước mưa: sử dụng hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn cho nước mưa và nước thải.

* Kết cấu: dùng cống tròn kết hợp cống hộp bê tông cốt thép.

c) Giao thông

- Đường bộ: sử dụng hệ thống giao thông giao nhau cùng mức, với mặt cắt các tuyến giao thông từ 21m đến 35m.

- Các công trình phục vụ giao thông khác

- Bãi đỗ xe: bố trí 02 bãi đỗ xe dùng chung với tổng diện tích 1,31 ha. Ngoài ra trong khuôn viên của các nhà máy, xí nghiệp sẽ bố trí các bãi đỗ xe nội bộ đảm bảo nhu cầu.

d) Cấp điện

- Nguồn cấp: từ trạm biến áp Kỳ Hà 110/22 kV công suất 2x40 MVA (dự kiến nâng công suất 2x63MVA); trạm biến áp Tam Anh 110/22kV-1x40MVA (GD 2021-2025: 2x40MVA; GD 2031-2035: 2x63MVA); trạm biến áp Trường Hải 110/22 kV giai đoạn 2021-2025 công suất 1x63 MVA, giai đoạn 2026-2030 công suất 2x63 MVA;

- Trạm biến áp 22/0,4 KV: dự kiến xây mới các trạm biến áp cấp điện khu công trình hành chính, thương mại dịch vụ, khu đất công trình đầu mỗi hạ tầng kỹ thuật và chiếu sáng công cộng; đối với các khu vực bố trí đất nhà máy kho tàng, tùy theo nhu cầu của từng nhà máy sẽ bố trí trạm biến áp với công suất phù hợp.

- Lưới điện trung thế: thiết kế đi ngầm đến từng lô đất sản xuất; các giải pháp bảo vệ cáp ngầm tuân thủ Tiêu chuẩn ngành;

- Điện chiếu sáng: thiết kế đi ngầm; bố trí chiếu sáng một bên hoặc hai bên đường; các tuyến đường có giải phân cách ở giữa bố trí tại giải phân cách.

e) Thông tin liên lạc

- Nguồn cấp: từ mạng viễn thông Quốc gia thông qua các tuyến cáp quang tính cho khu vực, tổng đài bưu điện và mạng lưới truyền dẫn.

- Đường dây cáp quang cung cấp đến trạm lấy từ đường cáp gốc đến tổng đài khu vực.

h) Cấp nước

- Nguồn nước: từ Nhà máy nước BOO Phú Ninh và Nhà máy nước Tam Hiệp. Ngoài ra, sử dụng nguồn cấp nước từ nhà máy tái sử dụng nước xây dựng mới để cấp nước phục vụ sản xuất, tưới cây, rửa đường,...

- Giải pháp thiết kế:

+ Mạng lưới đường ống: thiết kế mạng lưới cấp nước sinh hoạt và phục vụ sản xuất riêng biệt; thiết kế mạng hỗn hợp, kết hợp giữa mạng lưới vòng và mạng lưới cụt tùy thuộc theo việc tổ chức mạng lưới và số các điểm đầu nối cấp nước, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục.

+ Vật liệu đường ống đề xuất sử dụng ống HDPE; đoạn ống qua đường có ống lồng bảo vệ.

- Cấp nước chữa cháy: bố trí các họng cứu hỏa lấy nước từ mạng lưới cấp nước. Họng cứu hỏa được đặt tại các ngã ba, ngã tư, nơi thuận tiện cho việc lấy nước.

g) Thoát nước thải và vệ sinh môi trường

* Thoát nước thải

- Mạng lưới thoát nước thải riêng hoàn toàn với hệ thống thoát nước mưa.

- Nước thải từ nhà máy trong Khu công nghiệp được xử lý sơ bộ trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải và được xử lý tại trạm xử lý nước thải tập trung. Nước thải sau khi xử lý phải đạt yêu cầu về quy chuẩn môi trường, theo đó một phần được sử dụng để tưới cây, rửa đường,... phần còn lại được tiếp tục xử lý tại nhà máy tái sử dụng nước.

i) Chất thải rắn:

- Chất thải rắn được phân loại tại nguồn và thu gom bằng các thùng đựng rác theo quy định.

- Chất thải rắn được thu gom, vận chuyển về các khu xử lý chất thải rắn để xử lý theo quy định.

9. Đánh giá môi trường chiến lược:

Đảm bảo tuân thủ các giải pháp chính về bảo vệ môi trường theo đồ án phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018.

a) Các giải pháp chính về bảo vệ môi trường:

- Sử dụng năng lượng tái tạo; ưu tiên phát triển mô hình kiến trúc xanh; khuyến khích sử dụng công nghệ thân thiện môi trường, sử dụng năng lượng sạch, công nghệ sản xuất tiên tiến, áp dụng hình thức sản xuất sạch; sử dụng, khai thác hợp lý nguồn tài nguyên, nguồn nước, đảm bảo các quy định về môi trường; giám sát, xử lý các vi phạm gây ô nhiễm; đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường đối với từng dự án; tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ thích hợp trong các hoạt động bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống quan trắc, giám sát định kỳ về môi trường và các khu vực khác có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

b) Các giải pháp thích ứng và giảm thiểu biến đổi khí hậu:

Nâng cao nhận thức và năng lực, thích ứng với biến đổi khí hậu; lồng ghép vấn đề thích ứng biến đổi khí hậu trong kế hoạch phát triển khu vực dự án; đầu tư hệ thống thiết bị cho việc phân loại và thu gom nước thải, rác thải sản xuất và sinh hoạt; xây dựng hệ thống thoát nước thải đảm bảo các yêu cầu về môi trường; trồng cây xanh với nhiều dải cây xanh tại các khu vực được quy hoạch đất cây xanh nhằm cải thiện hệ sinh thái, giảm ô nhiễm không khí, tiếng ồn.

c) Đảm bảo việc tổ chức hiện tuân thủ theo các giải pháp tổng thể ngăn ngừa, giảm thiểu tác động môi trường; các giải pháp về ứng phó biến đổi khí hậu tại đồ án được đề xuất tại đồ án quy hoạch phân khu xây dựng.

10. Giải pháp tổ chức tái định cư và phương án giải quyết nhà ở, công

trình phúc lợi về văn hóa, giáo dục, y tế, thể thao cho người lao động trong khu công nghiệp

- Giải pháp tái định cư: đối với các hộ dân bị ảnh hưởng một phần, bố trí tái định cư theo quy định của Nhà nước và trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Đối với các hộ dân bị giải tỏa hoàn toàn còn lại thì được sắp xếp, bố trí tái định cư theo từng giai đoạn cụ thể.

- Phương án giải quyết nhà ở, công trình hạ tầng xã hội cho người lao động làm việc trong Khu công nghiệp theo quy định Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế; Nghị định 100/2015/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý Khu công nghiệp và Khu kinh tế: Ban quản lý các Khu Kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam bố trí nhà ở công nhân vào quỹ đất nhà ở xã hội được xác định trong đồ án quy hoạch phân khu xây dựng (tỉ lệ 1/2000) Khu đô thị Tam Anh Bắc thuộc Khu đô thị Tam Anh, Khu Kinh tế mở Chu Lai, đang triển khai thực hiện và sử dụng các tiện ích, công trình hạ tầng xã hội (văn hóa, giáo dục, y tế, thể thao...) được xác lập tại Khu đô thị Tam Anh Bắc thuộc Khu đô thị Tam Anh.

11. Những hạng mục ưu tiên đầu tư và nguồn lực để thực hiện

- Dự án đề xuất cần ưu tiên đầu tư: hạ tầng kỹ thuật của Khu công nghiệp gồm các tuyến đường giao thông; các tuyến đường dây 22 kV; xây dựng đường ống cấp nước chính; tuyến ống thoát nước mưa; trạm bơm tăng áp; Nhà máy tái sử dụng nước; đường ống thoát nước thải và trạm xử lý nước thải; Trạm trung chuyển chất thải rắn.

- Nguồn lực:

+ Nguồn vốn đầu tư theo chủ trương đầu tư.

+ Các nguồn vốn hợp pháp khác.

III. LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC KHỚP NỐI CHUNG CHO TOÀN BỘ KHU CÔNG NGHIỆP TAM ANH

Về việc lập hồ sơ quy hoạch khớp nối chung Khu công nghiệp Tam Anh theo Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ, để khớp nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật toàn bộ Khu công nghiệp Tam Anh về giao thông, điện, nước, PCCC, hạ tầng thông tin, xử lý môi trường,... UBND tỉnh giao Ban Quản lý các Khu Kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng rà soát, lập quy hoạch đối với phần còn lại và khớp nối chung cho toàn bộ Khu công nghiệp Tam Anh phù hợp với Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 tại Công văn số 2155/UBND-KTN ngày 08/4/2022.

UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh khóa X xem xét, ban hành Nghị

quyết thông qua Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Tam Anh 2 thuộc Khu công nghiệp Tam Anh, Khu kinh tế mở Chu Lai ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Pháp chế, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Xây dựng, Tư pháp;
- BQL các KKT và KCN tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN_(B).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh